

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày 27/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và ông Vương Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại Nhà văn hóa thôn Viên Châu 3, xã An Tường, thành phố Tuyền Quang; Toà án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa lưu động công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/TLST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST- HS ngày 14/6/2019, đối với bị cáo:

LÊ T H, sinh ngày 03/02/1971, tại thành phố Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Thôn S 3 (nay là thôn 13), xã A, thành phố T, Tuyền Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê V L bà Nguyễn T L (đều đã chết); bị cáo có vợ là Phạm T B H (đã ly hôn) và có 01 con;

Tiền sự: Ngày 11/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng;

Tiền án: Ngày 07/3/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Tuyền Quang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2018);

Nhân thân: Ngày 26/02/2009 bị Toà án nhân dân thị xã Tuyền Quang (nay là thành phố Tuyền Quang) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2019, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ M C, sinh năm 1971. Cư trú tại: Tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/4/2019, LÊ T H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B1 - 59889 (xe mô tô Hơi mượn của chị Nguyễn Thị Hằng trú tại thôn Văn Giang 1, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) đi đến khu vực Nhà máy nước thuộc phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang gặp và mua của Đỗ M C trú tại tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang 01 gói heroine được gói ngoài bằng ni lon màu xanh với số tiền 3.800.000đồng nhưng Hơi nợ lại số tiền này. Sau khi mua được Heroine, Hơi cất giấu gói Heroine vào túi quần đang mặc trên người và đi đến chỗ vắng người lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm trích vào cơ thể, số Heroine còn lại Hơi gói lại và cất vào túi quần và điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến khu vực thôn Viên Châu 3, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với LÊ T H, kết quả (+) dương tính (trong cơ thể Hơi có chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 290/GĐKTHS ngày 08/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của LÊ T H gửi giám định là Hêrôin (Heroine), số thứ tự thứ 09 thuộc danh mục IA, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 3,720g (*Ba phẩy bảy hai không gam*).

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS-TP ngày 11 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo LÊ T H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo LÊ T H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LÊ T H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo LÊ T H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 04/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xanh đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo LÊ T H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo khai: Bản thân là người sử dụng chất ma túy nên vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/4/2019 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,720g (*Ba phẩy bảy hai không gam*) Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định kết luận giám định số 290/GĐKTHS ngày 08/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là khách quan, chính xác. Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-TP ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo LÊ T H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26/02/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 11/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đang trong thời gian cai nghiện bị cáo tiếp tục phạm tội. Bị cáo thể hiện ý thức tu dưỡng kém và coi thường pháp luật nên cần đưa ra xét xử nghiêm.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (bằng hình thức phạt tiền: 1.000.000đồng). HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có Đỗ M C, theo bị cáo LÊ T H khai Cường là người bán Heroine cho bị cáo ở khu vực Nhà máy nước thuộc phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang nhưng không có căn cứ chứng minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Về vật chứng: Đối với 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng là phương tiện liên lạc hàng ngày của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo LÊ T H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo LÊ T H 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 04/4/2019.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại .

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

3. Căn cứ vào các Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo LÊ T H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Bình Vương Minh Tân

Phạm Thị Hương Giang